**DANH MỤC**

**QUYẾT ĐỊNH, CHỈ THỊ CỦA UBND TỈNH LAI CHÂU ĐƯỢC ĐỀ XUẤT BÃI BỎ**

*(Kèm theo Tờ trình......./TTr-STP ngày tháng năm 2024 của Sở Tư pháp)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên**  **văn bản** | **Lý do bãi bỏ** | **Cơ quan/ đơn vị chủ trì đề xuất** | | **Cơ quan có liên quan** | | **Ghi chú** | | | |
|  | Quyết định số 02/2004/QĐ-UB ngày 10/3/2004 V/v ban hành quy chế quản lý và chính sách ưu đãi đối với khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu | Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg ngày 19/04/2001 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với Khu kinh tế cửa khẩu biên giới làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở để ban hành quyết định đã hết hiệu lực. Các nội dung của Quyết định đã không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Ví dụ như: chính sách ưu đãi đầu tư đã không còn phù hợp với Luật Đầu tư năm 2020... | Ban quản lý Khu kinh tế | |  | |  | |
|  | Quyết định số 59/2004/QĐ-UBND ngày 18/8/2004 V/v Ban hành quy định mối quan hệ lề lối làm việc giữa cán bộ thuộc các Sở, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang được trưng tập về xã làm công tác xóa đói giảm nghèo | Căn cứ ban hành văn bản như: Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 02/7/2004 của Tỉnh uỷ về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình xoá đói giảm nghèo và việc làm giai đoạn 2004-2010; Nghị quyết 16/2004/NQ-HĐ12 của HĐND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình xoá đói giảm nghèo - việc làm tỉnh Lai Châu giai đoạn 2004-2010 đã hết hiệu lực. Vì vậy, Quyết định số 59/2004/QĐ-UBND đã không còn phù hợp do việc ban hành văn bản căn cứ theo các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; quy định này thực hiện cho giai đoạn 2004-2010, hiện nay cán bộ được trưng tập về cấp xã làm công tác xóa đói giảm nghèo đã kết thúc | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | |  | |  | |
|  | Quyết định số 75/2004/QĐ-UB ngày 25/10/2004 V/v ban hành quy chế hoạt động của các đội công tác tăng cường cho cơ sở | Theo quy định của Bộ Quốc phòng, thì năm 2013 rút gọn, giải tán đội cơ sở 1,2,3. Không còn tổ chức biên chế. Do đó, Quyết định này không còn phù hợp với quy định hiện hành, cần bãi bỏ nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật | BCH Quân sự tỉnh | |  | |  | |
|  | Quyết định số 92/2004/QĐ-UB ngày 24/12/2004 V/v quy định về phân cấp quản lý đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở để ban hành quyết định đã hết hiệu lực (ví dụ: các Nghị định: số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999, số 14/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 số 66/2003/NĐ-CP ngày 12/6/2003)... Các nội dung của Quyết định đã không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Hiện nay, hoạt động đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước được thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Xây dựng,... | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 96/2004/QĐ-UB ngày 27/12/2004 V/v thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư | Thông tư số 109/2000/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2000 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở để ban hành quyết định đã hết hiệu lực. Hiện nay, việc thu, nộp, sử dụng phí, lệ phí (trong đó có phí thẩm định đầu tư) được thực hiện theo Luật Phí, lệ phí năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành. | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 01/2005/QĐ-UBND ngày 06/01/2005 Về quy trình cứu trợ - Mức cứu trợ cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt hỏa hoạn | Căn cứ pháp lý và nội dung của Quyết định đã không còn phù hợp với các quy định hiện hành. Hiện nay, công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai được thực hiện theo Luật Phòng chống thiên tai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các chính sách hỗ trợ thiệt hại do thiên tai được thực hiện theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngaỳ 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP. Do đó, cần bãi bỏ nhằm bảo bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật. | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 44/2005/QĐ-UBND ngày 24/5/2005 V/v Ban hành mức thu, chi tiền giấy thi, giấy nháp, tiền bằng tốt nghiệp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp các cấp | Thẩm quyền ban hành văn bản không phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND ngày 03/6/2005 Về khung mức chi nhuận bút cho các loại hình báo viết | Các quy định về nhuận bút cho các loại hình báo viết tại văn bản Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút; Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Tài chính về hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ; ... làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở để ban hành quyết định số 55/2005/QĐ-UBND đã bị bãi bỏ. Do đó, Quyết định này không còn phù hợp với thực tế | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 68/2005/QĐ-UBND ngày 10/8/2005 V/v Ban hành mức chi cho công tác bảo vệ đường biên mốc giới trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm 2005 | Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định như Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002 đã bị thay thế bởi Luật Ngân sách nhà nứơc năm 2015; Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế-xã hội tuyến Biên giới Việt-Trung đến 2010 đã hết giai đoạn thực hiện. Bên cạnh đó, thẩm quyền ban hành văn bản không phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 73/2005/QĐ-UBND ngày 23/8/2005 Ban hành quy định về quản lý, sử dụng vốn ngân sách Nhà nước cho công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Trung quốc thuộc địa bàn tỉnh Lai Châu | Thông tư liên tich số 03/2003/TT-BLĐTBXD-BTC-BNV làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở để ban hành quyết định đã hết hiệu lực thi hành. Nội dung của văn bản không còn phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn. Do đó cần bãi bỏ nhằm đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND ngày 21/10/2005 V/v ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ tăng cường chính sách xóa đói giảm nghèo với các xã đặc biệt khó khăn bằng chế độ công tác phí | Hiện nay, Quyết định này đã không còn phù hợp do: Việc ban hành văn bản căn cứ theo các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; Quy định này thực hiện cho giai đoạn 2004-2010, hiện nay cán bộ được trưng tập về cấp xã làm công tác xóa đói giảm nghèo đã kết thúc; Thẩm quyền ban hành văn bản không phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 93/2005/QĐ-UBND ngày 16/11/2005 V/v ban hành quy chế hoạt động của Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng | Các Quyết định này đã không còn phù hợp do: - Hiện nay không còn Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng mà chỉ có Văn phòng đại diện Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lai Châu tại cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà thuộc Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu;  - Các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ quy định nội dung và cơ sở ban hành các Quyết định đã hết hiệu lực thi hành;  - Việc quản lý và điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền được thực hiện theo Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16/6/2023 của Chính phủ) và Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. | BQL khu kinh tế | |  | |  | |
|  | Quyết định số 94/2005/QĐ-UBND ngày 16/11/2005 V/v ban hành quy định trình tự thủ tục xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu | BQL khu kinh tế | |  | |  | |
|  | Quyết định số 97/2005/QĐ-UBND ngày 06/12/2005 V/v ban hành quy định xử lý công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ quy định nội dung và cơ sở ban hành các Quyết định đã hết hiệu lực thi hành. Hiện nay, việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực (trong đó có hành vi vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp) được thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành hính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022) | Sở Công thương | |  | |  | |
|  | Quyết định số 104/2005/QĐ-UBND ngày 20/12/2005 V/v ban hành bảng giá tối thiểu tính thuế giá trị gia tăng và lệ phí trước bạ xe máy trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ quy định nội dung và cơ sở ban hành các Quyết định đã hết hiệu lực thi hành. Hiện nay, việc tính thuế trước bạ (bao gồm cả mô tô, xe máy) thực hiện theo Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 41/2006/QĐ-UBND ngày 08/6/2006 V/v thực hiện chính sách trợ cước vận chuyển các mặt hàng chính sách trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Nội dung chính sách không còn phù hợp với các quy định hiện hành, văn bản không còn được áp dụng trong thực tiễn. | Ban Dân tộc | |  | |  | |
|  | Quyết định số 44/2006/QĐ-UBND ngày 26/6/2006 Ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Lai Châu | Thông tư số 112/2004/TT-BTC ngày 24/11/2004 về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam là căn cứ ban hành Quyết định đã bị thay thế bởi Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08/10/2008 của Bộ Tài chính. Do đó, Quyết định số 44/2006/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | |  | |  | |
|  | Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND ngày 09/8/2006 Phê duyệt đồ án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Lai Châu đến năm 2020 | Căn cứ ban hành Quyết định đã được thay thế bởi Luật Xây dựng 2014 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Đối với hệ thoogs quy hoạch đô thị được thực hiện theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị 2009; quy hoạch điểm dân cư nông thôn được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng 2014 (đã được sửa đổi, bổ sung). Mặt khác, đồ án quy hoạch được phê duyệt kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND đã kết thúc giai đoạn thực hiện, không còn phù hợp với thực tiễn địa phương. | Sở Xây dựng | |  | |  | |
|  | Quyết định số 54/2006/QĐ-UBND ngày 15/8/2006 Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Tè giai đoạn 2006 - 2010, tầm nhìn 2020 | Giai đoạn thực hiện đã kết thúc.  Theo quy định của Luật Quy hoạch năm 2017 thì hiện nay, không còn quy hoạch tổng thể phát triển kinh tê - xã hội cấp huyện | UBND huyện Mường Tè | |  | |  | |
|  | Quyết định số 56/2006/QĐ-UBND ngày 25/8/2006 V/v ban hành giá xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan cấp trên như Luật Xây dựng 2003; Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 04/2005/TT-BXD ngày 01/4/2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình; ... làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở ban hành quyết định đã bị thay thế.  Theo khoản 2 Điều 26 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và Điều 8 Thông tư số 11/2021/TT-BXD thì Đơn giá xây dựng công trình do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố là cơ sở để xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh; được xác định trên cơ sở định mức xây dựng do cơ quan có thẩm quyền ban hành (Bộ Xây dựng) và giá các yếu tố chi phí gồm giá vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công phù hợp với thời điểm xác định đơn giá xây dựng công trình. Đơn giá xây dựng do UBND tỉnh ban hành theo Quyết định số 56/2006/QĐ-UBND đã không còn phù hợp với thời điểm hiện tại. | Sở Xây dựng | |  | |  | |
|  | Quyết định số 08/2007/QĐ-UBND ngày 18/4/2007 Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đơn giá xây dựng cơ bản tỉnh Lai Châu |
|  | Quyết định số 33/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 V/v Quy định mức thu tự nguyện do các nhà đầu tư nộp ngân sách tỉnh để đầu tư cải tạo, nâng cấp, tu bổ, xây dựng mới cơ sở hạ tầng đối với những dự án khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Lai Châu | Các văn bản là căn cứ ban hành Nghị quyết như Luật Khoáng sản năm 1996 (được sửa đổi , bổ sung năm 2005); Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản; Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ đã hết hiệu lực thi hành. Văn bản không còn được áp dụng trong thực tiễn. | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 31/1/2008 Ban hành chính sách hỗ trợ lương thực cho 5 dân tộc đặc biệt khó khăn nhằm bảo vệ phát triển rừng | Thời gian thực hiện chính sách trong 3 năm (Từ năm 2008 đến năm 2010). Do đó đã hết giai đoạn thực hiện, không còn được áp dụng trong thực tiễn | Ban Dân tộc | |  | |  | |
|  | Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu | Ban Thi đua - Khen thưởng đã chuyển về Sở Nội vụ và đổi thành phòng chuyên môn (phòng Thi đua, Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ). Do đó, Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND không còn phù hợp. | Sở Nội vụ | |  | |  | |
|  | Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công thương tỉnh Lai Châu | Theo Quyết định 8658/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lai Châu trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường thì Cục Quản lý thị trường tỉnh Lai Châu đã được tổ chức, sắp xếp lại trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường | Sở Công thương | |  | |  | |
|  | Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 V/v Phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lai Châu đến năm 2020 | Đã hết giai đoạn quy hoạch. Văn bản không còn được áp dụng trong thực tiễn | Sở Xây dựng | |  | |  | |
|  | Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 V/v Ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình, bảng đơn giá nhân công trong xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan cấp trên như Luật Xây dựng 2003; Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về Quản lý đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2005 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước; Nghị định số 110/2008/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về việc Quy định mức lương tối thiểu vùng; Thông tư số 07/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình ...; làm căn cứ quy định nội dung, cơ sở ban hành quyết định đã bị thay thế;  Theo khoản 2 Điều 26 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và Điều 8 Thông tư số 11/2021/TT-BXD thì UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền cho Sở Xây dựng công bố giá vật liệu xây dựng (theo quý hoặc sớm hơn khi cần thiết); đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng (theo định kỳ hàng năm hoặc sớm hơn khi cần thiết).Do đó, bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình, bảng đơn giá nhân công trong xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu do UBND tỉnh ban hành theo Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND đã không còn phù hợp. | Sở Xây dựng | |  | |  | |
|  | Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 21/10/2009 V/v tạm điều chỉnh giảm mức thu tự nguyện đóng góp của các nhà đầu tư và công tác quản lý trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản vàng tại khu vực xã Pắc ta, huyện Tân Uyên và xã Phúc Than, huyện Than Uyên | Các văn bản là căn cứ ban hành Nghị quyết như Luật Khoáng sản năm 1996 (được sửa đổi , bổ sung năm 2005); Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản; Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ đã hết hiệu lực thi hành. Văn bản đã không còn được áp dụng trong thực tiễn. | Sở Tài nguyên và Môi trường | |  | |  | |
|  | Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 V/v Nâng mức hỗ trợ tiền ăn cho các học viên trong đào tạo và bồi dưỡng nhân viên y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với tình hình thực tế địa phương | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 01/6/2010 V/v Ban hành Quy định hỗ trợ đầu tư công trình giao thông thôn bản, liên thôn bản trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ | Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ thực hiện đến năm 2020. Do đó, đã hết giai đoạn thực hiện, không còn được áp dụng trong thực tiễn | Sở Giao thông vận tải | |  | |  | |
|  | Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 21/6/2010 V/v ban hành quy định hỗ trợ bảo vệ rừng - khoanh nuôi tái sinh tại các xã đặc biệt khó khăn huyện Tam Đường và Thị xã Lai Châu | Nội dung của văn bản không còn phù hợp. Văn bản không còn được áp dụng trong thực tiễn.  Căn cứ ban hành Quyết định là Nghị quyết số 173/2010/NQ-HĐND12 ngày 17/5/2010 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng; cán bộ tăng cường đối với các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Tam Đường và thị xã Lai Châu giai đoạn 2010-2015 đã hết hiệu lực. | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 08/12/2010 V/v ban hành Quy định thực hiện, chính sách đào tạo bác sỹ, dược sỹ đại học; bác sỹ, dược sỹ: chuyên khoa I, chuyên khoa II, thạc sỹ tỉnh Lai Châu giai đoạn 2010-2020 | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | Sở Y tế | |  | |  | |
|  | Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 13/01/2012 V/v quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Đối tượng thụ hưởng chính sách không còn phù hợp | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 15/02/2012 Ban hành chương trình phát triển đô thị thị xã Lai Châu để đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2013 và thành lập Thành phố Lai Châu vào năm 2015 | Thị xã Lai Châu hiện nay đã được công nhận là Thành phố. Do đó, Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp với thực tế | Sở Xây dựng | |  | |  | |
|  | Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 V/v sửa đổi Điểm a, Khoản 3, Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2008/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu | Quyết định số 23/2008/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 đã bị thay thế bởi Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND; đồng thời Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND đã bị bãi bỏ bởi Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND. Do đó, Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định | Sở Tài nguyên và Môi trường | |  | |  | |
|  | Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 V/v quy định đơn giá tiền công áp dụng để chi trả cho người lao động trực tiếp làm công việc duy tu, bảo dưỡng mốc giới và phát quang đường biên giới Việt -Trung | Các căn cứ pháp lý để ban hành văn bản đã hết hiệu lực như: Nghị định số [205/2004/NĐ-CP](https://vbpl.vn/laichau/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=205/2004/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) đã bị thay thế bởi [Nghị định 49/2013/NĐ-CP](https://luatvietnam.vn/lao-dong/nghi-dinh-49-2013-nd-cp-chinh-phu-78499-d1.html), đồng thời Nghị định 49/2013/NĐ-CP cũng đã bị thay thế bởi [Nghị định 145/2020/NĐ-CP](https://luatvietnam.vn/lao-dong/nghi-dinh-145-2020-huong-dan-thi-hanh-dieu-kien-lao-dong-va-quan-he-lao-dong-195612-d1.html) của Chính phủ; Quyết định số 3479/2001/QĐ-BGTVT đã được thay thế bởi Quyết định số 3409/QĐ-BGTVT ngày 08/9/2014... Bên cạnh đó, các nội dung liên quan đến đơn giá tiền công cho lao động trực tiếp làm công việc duy tu, bảo dưỡng mốc giới và phát quang đường biên giới không được quy định trong văn bản cấp trên nên không có căn cứ để trình UBND tỉnh ban hành. Do đó, Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành. | Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội | |  | |  | |
|  | Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 V/v ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Hiện nay, công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã hoàn thành toàn bộ. Do đó, Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND không còn thực hiện trên thực tế | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 V/v Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của UBND tỉnh v/v Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2011 và ổn định cho các năm tiếp theo và QĐ số 29/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh V/v ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011 | Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của UBND tỉnh v/v Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2011 và ổn định cho các năm tiếp theo và Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh đã hết hiệu lực toàn bộ. Do đó, Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND không còn phù hợp. | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 Về việc sửa đổi một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2013/QĐ UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh về ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Hiện nay, công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã hoàn thành toàn bộ. Do đó, Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND không còn thực hiện trên thực tế | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 Về việc nâng mức trợ cấp xã hội cho đối tượng đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Lai Châu | Các căn cứ pháp lý để UBND tỉnh ban hành Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành. Hiện nay, việc thực hiện trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện theo Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy đinh mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh. Do đó, Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND không còn phù hợp. | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 Quy định về chi cho một số hoạt động có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của nguôi dân tại cơ sở và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Một số căn cứ pháp lý trực tiếp để ban hành Quyết định đã hết hiệu lực như: Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 ngày 01 năm 2014 và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp đã bị thay thế bởi Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở. Hơn nữa, hiện nay theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC thì thẩm quyền quy định mức chi cho hoạt động này thuộc HĐND tỉnh. Do đó, Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành. | Sở Tư pháp | |  | |  | |
|  | Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 26/5/2015 Quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Luật Đầu tư công năm 2014 là căn cứ pháp lý trực tiếp để ban hành Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành do được thay thế bởi Luật Đầu tư công năm 2019. Tuy nhiên, Luật Đầu tư công 2019 không quy định địa phương ban hành văn bản quy định tiêu chí dự án nhóm C. Do đó, cần phải bãi bỏ để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 **Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng ‑ an ninh 5 năm, giai đoạn 2016 - 2020** | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 V/v giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư ngân sách địa phương năm 2016 | Căn cứ trực tiếp để UBND tỉnh ban hành Quyết định này là Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2016. Tuy nhiên, Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 đã hết hiệu lực toàn bộ. Do đó, đề nghị bãi bỏ Quyết định này để phù hợp với quy định. | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2016 - 2020 | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 16/4/2016 ban hành Quy định về nội dung và định mức xây dựng dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh | Ngày 10/01/20023 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Theo đó, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND tỉnh đê thực hiện trên địa bàn. Do đó, Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp với cơ quan nhà nước cấp trên, cần bãi bỏ để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật | Sở Tài chính | |  | |  | |
|  | Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 07/6/2016 Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu | Các nội dung về theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đã được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Kèm theo quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021 - 2026. Do đó, đề nghị bãi bỏ Quyết định này cho phù hợp. | Văn phòng UBND tỉnh | |  | |  | |
|  | Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 Quy định thực hiện thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 | Căn cứ Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016. Hiện nay quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu được thực hiện theo Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh. Do đó, Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND không còn phù pợp với quy định hiện hành | Sở Giáo dục và Đào tạo | |  | |  | |
|  | Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 Ban hành Quy định thực hiện các chế độ, chính sách về công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020 | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | Sở Y tế | |  | |  | |
|  | Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 Ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2017 - 2021 | Căn cứ để UBND tỉnh ban hành Quyết định là Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 của HĐND tỉnh đã hết hiệu lực theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 về Kéo dài thời gian thực hiện một số nội dung của Nghị quyết HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Do đó, Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |  | |  | |
|  | Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 Phê duyệt Chương tŕnh giảm nghèo bền vững tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020 | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | |  | |  | |
|  | Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 **Quy định về thực hiện nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020** | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | Sở Lao động, Thương binh và xã hội | |  | |  | |
|  | Quyết định số 68/2017/QĐ-UBND ngày 18/11/2017 Ban hành Quy định mức trần thù lao công chứng và chi phí khác trong hoạt động chứng thực áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 3262/UBND-KTN ngày 28/8/2023. Thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật công chứng năm 2014 đã được sửa đổi bổ sung bởi khoản 9 Điều 73 Luật giá năm 2023 thì nội dung về “thù lao công chứng” đã chuyển đổi thành “Giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng”, ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm “định giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng áp dụng đối với các tổ chức hành nghề công chứng tại địa phương”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật giá năm 2023 thì “Văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là văn bản hành chính”. Do đó, việc bãi bỏ Quyết định số 68/2017/QĐ-UBND ngày 18/11/2017 là phù hợp với quy định của Luật giá năm 2023. | Sở Tư pháp | |  | |  | |
|  | Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 Ban hành quy định thực hiện một số nội dung thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2018-2020 | Đã hết giai đoạn thực hiện. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | |  | |  | |
|  | Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 | Thời gian thực hiện đã kết thúc. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 Ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu | Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND được xây dựng trên cơ sở triển khai các quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009. Tuy nhiên, ngày 13/6/2019 Quốc Hội khóa XIV đã thông qua Luật Kiến trúc. Tại Khoản 1 Điều 41 Luật Kiến trúc năm 2019 quy định: “*Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đã được phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021*”. Do đó, Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật. | | Sở Xây dựng | |  | |  | |
|  | Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 [Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc quy định thực hiện thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021](http://113.160.144.194:8081/webpages/content/docinfo.faces?docid=1104&docgaid=1201&isstoredoc=false) | Hiện nay quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu được thực hiện theo Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh. Do đó, Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Giáo dục và Đào tạo | |  | |  | |
|  | Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2020 | Thời gian thực hiện đã kết thúc. Không còn được áp dụng trong thực tiễn, nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của pháp luật | | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh lai châu giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của uỷ ban nhân dân tỉnh | Căn cứ để UBND tỉnh ban hành Quyết định là Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019, Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết 26/2017/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành. Do đó, Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |  | |  | |
|  | Chỉ thị số 08/2006/CT-UBND ngày 25/8/2006 V/v tiếp tục đẩy mạnh an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh | Các lĩnh vực này đều đã được thể chế hóa bằng các quy định pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội thuộc các lĩnh vực này; Nội dung của văn bản đã không còn được áp dụng trong thực tiễn. | | Sở Giao thông vận tải | |  | |  | |
|  | Chỉ thị số 10/2006/CT-UBND ngày 19/9/2006V/v tăng cường chỉ đạo phong trào quần chúng bảo vệ an toàn an ninh trật tự khu vực biên giới quốc gia | Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh | |  | |  | |
|  | Chỉ thị số 11/2006/CT-UBND ngày 06/10/2006 Về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác di dân, tái định cư các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Sở Kế hoạch và Đầu tư | |  | |  | |
|  | Chỉ thị số 11/2008/CT-UBND ngày 30/10/2008 V/v thực hiện quản lý tiền của nước có chung biên giới tại khu vực biên giới và khu kinh tế của khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu | BQL Khu kinh tế | |  | |  | |
|  | Chỉ thị số 09/2008/CT-UBND ngày 09/9/2008 **Về việc tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự** | Sở Tư pháp | |  | |  | |